

Số: 54/2022/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 28 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **N.T.H**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp TT, xã TA, TX BM, VL.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông N.M.K, sinh năm 1962; địa chỉ: Phường X, TPVL, VL.

Bị đơn: **1. V.T.K.C**, sinh năm 1970;

2. N.V.Đ, sinh năm 1968;

Đại diện theo ủy quyền của ông N.V.Đ là bà V.T.K.C, sinh năm: 1970. Cùng địa chỉ: TT MT, HCL, ĐT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **N.K.N**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: TPLX, AG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà V.T.K.C và N.V.Đ đồng ý liên đới trả cho bà N.T.H số tiền còn nợ là 1.680.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà V.T.K.C và ông N.V.Đ liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 31.200.000 (Ba mươi một triệu hai trăm nghìn) đồng.

Bà N.T.H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HS (NT).

THẨM PHÁN

Lê Chí Tâm